

Số: /ĐHL-ĐTĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

V/v công khai nội dung cơ bản
Đề án mở chương trình đào tạo
trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa

Kính gửi:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Hội đồng trường, Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Các đơn vị truyền thông, phụ huynh và thí sinh.

Căn cứ Nghị quyết số 183/NQ-HĐT ngày 15/5/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt thông qua Đề án mở chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa, ngày 26/5/2025, Hiệu trưởng đã có Quyết định số 435/QĐ-ĐHL về việc ban hành Đề án mở chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;

Thực hiện khoản 4 Điều 14 Thông tư số 28/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường) công khai một số nội dung cơ bản của Đề án mở chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa

a) Mục tiêu của Đề án

Trường xây dựng Đề án mở mới chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa hướng đến những mục tiêu cơ bản sau:

- *Thứ nhất*, nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của người học theo hướng mở, linh hoạt, đa dạng hóa hình thức đào tạo, bảo đảm hội nhập với khu vực và thế giới, góp phần xây dựng xã hội học tập cũng như tạo cho người học có cơ hội học tập suốt đời;

- *Thứ hai*, phát huy hết năng lực của đội ngũ giảng viên, nhà khoa học trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu; tận dụng triệt để cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu của Trường phục vụ hoạt động đào tạo nhằm tăng chỉ tiêu tuyển sinh và quy mô đào tạo;

- *Thứ ba*, giúp đội ngũ giảng viên và viên chức quản lý có thêm cơ hội tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, sử dụng các bài giảng điện tử, giám sát, quản lý và ghi nhận kịp thời quá trình tham gia mỗi hoạt động học tập của người học;

- *Thứ tư*, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo, đổi mới mạnh mẽ phương thức giảng dạy và học tập, đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số của Trường; xây dựng hệ thống học liệu điện tử, học liệu số đáp ứng với mục tiêu đào tạo theo phương thức trực tuyến;

- *Thứ năm*, việc triển khai hình thức đào tạo từ xa sẽ giúp tăng chỉ tiêu tuyển sinh và quy mô đào tạo của Trường; tạo thêm nguồn tuyển có chất lượng cho chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ nhằm đạt được mục tiêu và chiến lược phát triển của Trường theo Nghị quyết của Hội đồng trường và Quyết định số 1156/QĐ-TTg ngày 30/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Mục tiêu đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa hướng đến một số mục tiêu cụ thể sau đây:

(i) Về kiến thức:

- Có kiến thức chuyên môn luật vững vàng; có trình độ tiếng Anh ở bậc trung cấp để tiếp tục học tập, nghiên cứu, thực hành pháp luật ở trình độ cao hơn, thích ứng nhu cầu của xã hội;

- Có khả năng nhận định, phân tích, đánh giá, giải quyết đúng các vấn đề pháp lý; có khả năng áp dụng kiến thức lý thuyết toàn diện và kiến thức thực tiễn cơ bản trong lĩnh vực pháp luật.

(ii) Về kỹ năng:

- Có kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đàm phán, kỹ năng vận dụng kiến thức pháp luật vào thực tiễn; kỹ năng phản biện; kỹ năng nghiên cứu và học tập suốt đời;

- Có kỹ năng trong việc tóm tắt, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin, quy định pháp luật; có kỹ năng nhận diện, đánh giá, phát hiện và giải quyết các vấn đề pháp lý; có kỹ năng soạn thảo văn bản pháp lý.

(iii) Về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có khả năng tư duy và làm việc độc lập (hoặc theo nhóm); chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; có đủ sức khỏe, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu công việc;

- Có khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng một cách tự chủ và có trách nhiệm; có đạo đức nghề Luật; có tinh thần thượng tôn pháp luật; có ý thức phục vụ cộng đồng, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.

2. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa

Sau khi tích lũy đủ và đạt khối lượng học tập theo quy định của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa, sinh viên sẽ đạt được chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ, trách nhiệm như sau:

a) Chuẩn đầu ra về kiến thức

- Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, lịch sử, văn hóa để tiếp thu kiến thức về khoa học pháp lý;

- Có kiến thức chuyên môn toàn diện và kiến thức thực tiễn cơ bản về khoa học pháp lý Việt Nam;

- Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong lĩnh vực chuyên môn, hoạt động pháp lý cụ thể;

- Có kiến thức cơ bản về quản lý, quản trị hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực pháp luật;

- Có kiến thức chuyên môn vững chắc để nghiên cứu, phân tích, đánh giá các vấn đề pháp lý cơ bản trong lĩnh vực pháp luật;

- Có trình độ tiếng Anh theo chương trình TOEIC quốc tế (*hoặc chương trình quốc tế khác đạt trình độ tương đương chương trình TOEIC quốc tế*) tương đương từ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (*sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng thông dụng như: Microsoft Word, Excel, PowerPoint; và biết cách sử dụng, khai thác Internet an toàn, hiệu quả*) đáp ứng yêu cầu công việc, biết cách tra cứu văn bản pháp luật trên môi trường Internet và đáp ứng yêu cầu về năng lực số theo quy định của pháp luật.

b) Chuẩn đầu ra về kỹ năng

- Có năng lực nghiên cứu, lập luận, phân tích, diễn đạt, trình bày (bằng lời và

bằng văn bản) và vận dụng các quy định của pháp luật Việt Nam để giải quyết những vấn đề cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có kỹ năng tư duy, kỹ năng phản biện và đưa ra giải pháp giải quyết đối với các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực pháp luật trong các môi trường làm việc khác nhau;

- Có kỹ năng giao tiếp và tương tác thân thiện, hiệu quả; có kỹ năng làm việc độc lập và kỹ năng làm việc nhóm; có kỹ năng soạn thảo văn bản pháp lý;

- Có kỹ năng cơ bản thực hành nghề Luật; có khả năng tự tạo việc làm cho mình và cho người khác;

- Có khả năng tự học, cập nhật kiến thức mới.

c) Chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm

- Có ý thức thượng tôn và chấp hành pháp luật; tôn trọng và có ý thức bảo vệ công lý, lợi ích quốc gia, dân tộc; tham gia phục vụ lợi ích của cộng đồng và xã hội;

- Có đạo đức nghề Luật; có ý thức giữ gìn đạo đức tốt và chịu trách nhiệm cá nhân đối với hoạt động nghề nghiệp; có tác phong làm việc nghiêm túc và có ý thức kỷ luật tốt;

- Có đủ sức khỏe để làm việc; có tinh thần sẵn sàng thích nghi, đối diện thách thức, chịu áp lực trong các môi trường làm việc khác nhau, đa văn hóa;

- Có khả năng tư duy và làm việc độc lập hoặc theo nhóm; có năng lực đưa ra kết luận một cách tự chủ, có trách nhiệm và bảo vệ quan điểm cá nhân khi giải quyết các tình huống cụ thể có liên quan đến hoạt động nghề nghiệp; có tinh thần chủ động tham gia thị trường lao động.

3. Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa

a) Tổng khối lượng học tập:

- Đối với hình thức đào tạo từ xa dành cho người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương): có khối lượng học tập là 121 tín chỉ, trong đó có 20 tín chỉ thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương và 101 tín chỉ thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp;

- Đối với hình thức đào tạo từ xa dành cho người đã tốt nghiệp trình độ đại học đăng ký học liên thông ngành Luật: sau khi đã được Trường công nhận và cho chuyển đổi tín chỉ, sinh viên phải tích lũy khối lượng học tập là 88 tín chỉ, trong đó có 9 tín chỉ thuộc kiến thức cơ sở của nhóm ngành và ngành và 79 tín chỉ thuộc kiến thức ngành và khóa luận tốt nghiệp (hoặc báo cáo chuyên đề thực tiễn và học, thi các học phần chuyên môn).

b) Thời gian đào tạo theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa:

- Chương trình đào tạo hình thức từ xa dành cho người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương): có thời gian đào tạo theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa là 4 (bốn) năm và được triển khai trong 8 (tám) học kỳ;

- Chương trình đào tạo hình thức từ xa dành cho người đã tốt nghiệp trình độ đại học đăng ký học liên thông ngành Luật: có thời gian đào tạo theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa là 2,5 (hai phẩy năm) năm và được triển khai trong 5 (năm) học kỳ;

- Thời gian tối đa để sinh viên hoàn thành khóa học không vượt quá 2 (hai) lần thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa; thời hạn tối đa để sinh viên rút ngắn thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa không vượt quá 2 (hai) học kỳ chính đối với người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) và không vượt quá 1 (một) học kỳ chính đối với người có bằng tốt nghiệp trình độ đại học.

c) Khối lượng học tập theo từng khối kiến thức:

(i) Đối với hình thức đào tạo từ xa dành cho người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương):

Stt	Khối lượng học tập	Số tín chỉ
1.	Khối kiến thức giáo dục đại cương	20
2.	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	101
	a) Kiến thức cơ sở của nhóm ngành và ngành	22
	b) Kiến thức ngành	74
	- Kiến thức chung	62
	- Kiến thức bắt buộc của nhóm ngành, gồm nhóm Luật dân sự, Luật thương mại và Luật quốc tế; và nhóm Luật dân sự, Luật hình sự và Luật hành chính	6
	- Kiến thức tự chọn của nhóm ngành, gồm nhóm Luật dân sự, Luật thương mại và Luật quốc tế; và nhóm Luật dân sự, Luật hình sự và Luật hành chính	6
	c) Khóa luận tốt nghiệp; hoặc báo cáo chuyên đề thực tiễn và học, thi các học phần chuyên môn	5
	Cộng:	121

(ii) Đối với hình thức đào tạo từ xa dành cho người đã tốt nghiệp trình độ đại học đăng ký học liên thông ngành Luật:

Stt	Khối lượng học tập	Số tín chỉ
1.	Kiến thức cơ sở của nhóm ngành và ngành	9
2.	Kiến thức ngành	74
	- Kiến thức chung	62
	- Kiến thức bắt buộc của nhóm ngành, gồm nhóm Luật dân sự, Luật thương mại và Luật quốc tế; và nhóm Luật dân sự, Luật hình sự và Luật hành chính	6
	- Kiến thức tự chọn của nhóm ngành, gồm nhóm Luật dân sự, Luật thương mại và Luật quốc tế; và nhóm Luật dân sự, Luật hình sự và Luật hành chính	6
3.	Khóa luận tốt nghiệp; hoặc báo cáo chuyên đề thực tiễn và học, thi các học phần chuyên môn	5
	Cộng:	88

4. Đội ngũ giảng viên, viên chức hỗ trợ học tập, viên chức quản lý hoạt động đào tạo từ xa

a) Về đội ngũ giảng viên

- Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa là đội ngũ giảng viên cơ hữu của Trường (và của cơ sở phối hợp đào tạo, trong trường hợp thực hiện liên kết đào tạo hình thức từ xa) đã và đang tham gia giảng dạy chương trình đào tạo ngành Luật hình thức chính quy.

- Đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ “ngành phù hợp” chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo gồm có:

(i) Giáo sư, tiến sĩ Đỗ Văn Đại, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Pháp luật về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;

(ii) Phó Giáo sư, tiến sĩ Vũ Văn Nhiêm, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Luật Hiến pháp* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;

(iii) Phó Giáo sư, tiến sĩ Trần Việt Dũng, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Luật thương mại quốc tế* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa.

- Đội ngũ giảng viên trình độ tiến sĩ có “chuyên môn phù hợp” trong lĩnh vực Pháp luật để chủ trì giảng dạy mỗi nhóm kiến thức bắt buộc thuộc thành phần cốt lõi ngành bao gồm:

(i) Phó Giáo sư, tiến sĩ Hà Thị Thanh Bình, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Pháp luật về chủ thể kinh doanh* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;

(ii) Phó Giáo sư, tiến sĩ Nguyễn Thị Phương Hoa, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Luật Hình sự* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;

(iii) Tiến sĩ Phan Hoài Nam, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Luật học so sánh* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;

(iv) Tiến sĩ Nguyễn Mạnh Hùng, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Luật Hiến pháp* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa;

(v) Tiến sĩ Nguyễn Xuân Quang, trực tiếp tham gia giảng dạy học phần *Những quy định chung về Luật dân sự, tài sản và thừa kế* trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa.

- Bên cạnh đó, tham gia giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa còn có đội ngũ giảng viên thỉnh giảng, là những chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật đã góp phần hoàn thiện kiến thức, kỹ năng của sinh viên cũng như nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo. Tùy theo nhu cầu và hoạt động liên kết, hợp tác của từng năm học, giảng viên thỉnh giảng chỉ đảm nhận tối đa 30% khối lượng giảng dạy ở mỗi thành phần trong chương trình đào tạo; và không đảm nhận giảng dạy toàn bộ một học phần trong chương trình đào tạo, trừ các học phần đào tạo kỹ năng.

b) Về đội ngũ viên chức hỗ trợ học tập và viên chức quản lý

- Viên chức quản lý và viên chức hỗ trợ học tập là giảng viên, chuyên viên của khoa phụ trách chuyên môn có chương trình đào tạo hình thức từ xa và của Phòng Đào tạo Đại học, đã được bồi dưỡng về kỹ năng, phương pháp giảng dạy và quản lý đào tạo hình thức từ xa; có kinh nghiệm trong giảng dạy, quản lý đào tạo và sử dụng hệ thống phần mềm quản lý đào tạo, có trình độ công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu quản lý sinh viên theo hình thức đào tạo từ xa;

- Trước khi triển khai thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa và hằng năm, Trường sẽ tổ chức hoặc cử tham gia các buổi tập huấn, bồi dưỡng về:

(i) Kỹ năng và kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, quản lý đào tạo theo hình thức đào tạo từ xa;

(ii) Kỹ năng sử dụng các công cụ trên phần mềm đào tạo trực tuyến để tổ chức giảng dạy, kiểm tra, thi và đánh giá quá trình học tập của sinh viên;

(iii) Kỹ năng sử dụng các công cụ trên phần mềm quản lý nội dung học tập trực tuyến và phần mềm quản lý học tập trực tuyến để thiết kế các nội dung học tập, bài tập, học liệu đào tạo từ xa; truyền tải các loại tài liệu và tài nguyên dạy học; bảo mật thông tin học tập và hồ sơ cá nhân của sinh viên.

5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng, phần mềm, thư viện, học liệu đào tạo từ xa

a) Tổng diện tích đất của Trường (m², ha): **7.196m²** và 12,8ha, trong đó:

- Cơ sở Nguyễn Tất Thành, Quận 4: 3.569m²;
- Cơ sở Bình Triệu, thành phố Thủ Đức: 3.627m²;
- Cơ sở phường Long Phước, thành phố Thủ Đức (Quận 9 cũ): 12,8ha.

b) Trường có hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng internet tốc độ cao, đảm bảo đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn về diện tích, vị trí, sàn nâng, nhiệt độ, phòng cháy, chống sét bao gồm:

- Hệ thống máy chủ quản lý chung: 03 bộ máy chủ VxRail S570, R740, RAM 128GB, HDD 4x4TB; sử dụng công nghệ Vmware, chứa đựng nhiều máy chủ ảo, công nghệ backup an toàn;

- Hệ thống máy chủ sử dụng cho E-Learning: 03 bộ máy chủ Dell Poweredge R740, trong đó 02 bộ sử dụng Web Server (Load Balancing), 01 bộ sử dụng database; ngoài ra, Trường còn sử dụng hệ thống Cloud Server chạy dự phòng;

- Hệ thống tường lửa (Firewall): sử dụng thiết bị Fortigate 601E Bundle có bản quyền, được hỗ trợ 24/7 từ nhà cung cấp;

- Hệ thống cân bằng tải (Load Balancer): sử dụng thiết bị APV 2800 AppVelocity-E ADC, công nghệ phân tải thông minh;

- Hệ thống lưu trữ: gồm kho lưu trữ Google Drive (*là kho lưu trữ chính phục vụ cho hệ thống đang vận hành, tận dụng công nghệ mạnh mẽ từ Google và chính sách hỗ trợ dành cho giáo dục*) và kho lưu trữ học liệu dự phòng và học liệu thô trong quá trình sản xuất (sử dụng thiết bị lưu trữ SAN có dung lượng 10TB);

- Hệ thống kết nối nút mạng (Switch): sử dụng thiết bị Cisco C9200-24T-A Catalyst 9200, công nghệ Cisco;

- Hệ thống mạng, đường truyền: hệ thống SW Cisco C9200-24T-A Catalyst 9200; 05 đường truyền tốc độ cao Leased line của nhà cung cấp NetNam và Viettel, trong đó: 01 của NetNam: 40Mbps/200Mbps, 02 của NetNam: 100Mbps/500Mbps, 02 của Viettel: 40Mbps/200Mbps; 01 đường truyền MetroNet để nối 02 cơ sở;

- Hệ thống họp trực tuyến Logitech Group: gồm 02 bộ, được trang bị đầy đủ camera, mic, loa;

- Hệ thống máy chủ đám mây chuyên nghiệp (cloud) để nâng cao khả năng vận hành, đáp ứng điều kiện để triển khai thực hiện đào tạo từ xa. Các máy chủ nội bộ và đám mây của Trường gồm có:

Stt	Máy chủ	Số lượng	Năm	Ghi chú
1.	HP DL380G6	01	2013	Dùng làm máy chủ chính (domain controller master).
2.	Cloud Server (CentOS)	01	2020	Dùng cho 03 trang web: E-Learning, thi online và đào tạo từ xa.
3.	Cloud Server (Azure)	01	2020	Dùng cho Công thông tin điện tử và E-office
4.	Dell VxRAIL S570	03	2022	Dùng làm Hệ thống máy chủ ảo: máy chủ phụ (domain controller slave), Kaspersky server, Library server, Libol server, SQL server, MySQL server, Web server, Wifi controller server.
5.	Dell R740	05	2022	- 02 máy dùng cho quản lý đào tạo; - 03 máy dùng cho đào tạo từ xa.

c) Công cụ phần mềm tuyển sinh

- Trang thông tin điện tử có tại địa chỉ: <https://www.hcmulaw.edu.vn>;
- Trang thông tin tuyển sinh có tại địa chỉ: <https://tuyensinh.hcmulaw.edu.vn>;
- Cổng đăng ký tuyển sinh trực tuyến (đào tạo từ xa) của Trường có địa chỉ tại: <https://xettuyentuxa.hcmulaw.edu.vn>;

- Phần mềm xét tuyển: phần mềm này do Trường xây dựng riêng và phát triển trên nền Visual Basic + SQL Server, dữ liệu thí sinh đăng ký dự tuyển từ Cổng đăng ký tuyển sinh trực tuyến sẽ được xử lý và đưa vào phần mềm xét tuyển để thực hiện việc xét tuyển, lọc ảo theo từng phương thức tuyển sinh hằng năm.

d) Công cụ phần mềm đào tạo trực tuyến

- Trường sử dụng Hệ thống quản lý học tập LMS (Learning Management System) được xây dựng trên nền tảng Moodle và Hệ thống quản lý nội dung học tập LCMS (Learning Content Management System) được Trường sử dụng kết hợp dựa trên nền tảng Moodle như Youtube, Google Drive cùng với công cụ soạn thảo của Microsoft Office như Word, Excel, PowerPoint, iSpring. Các Hệ thống này được phát triển và quản trị bởi đội ngũ chuyên gia về công nghệ thông tin của Trường;

- Bên cạnh đó, Trường đã triển khai và tích hợp phần mềm tương tác trực tuyến Zoom có bản quyền vào Hệ thống LMS, với giao diện tương tác trực quan, chuyên nghiệp, dễ sử dụng, dễ quản lý, mang lại hiệu quả cao.

đ) Hệ thống phần mềm quản lý đào tạo (UIS)

- Hệ thống quản lý đào tạo hình thức từ xa theo phương thức tín chỉ UIS là một trong các thành phần cơ bản trong giải pháp tổng thể PSC University ERP. Hệ thống UIS đã được thiết kế mới hoàn toàn, đáp ứng mọi yêu cầu quản lý đào tạo của trường đại học từ quy mô nhỏ cho đến quy mô rất lớn với nhiều trình độ đào tạo như đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; và đa dạng các loại hình đào tạo, bao gồm chính quy, vừa làm vừa học, từ xa, liên thông, văn bằng 2, các khóa đào tạo ngắn hạn. Hệ thống UIS có kiến trúc hiện đại theo mô hình ba lớp chuẩn (MVC) với 02 giao diện người dùng cơ bản: Winform (ứng dụng bên dưới) cho các ứng dụng nghiệp vụ cơ bản và Web-App dưới dạng cổng thông tin điện tử (Portal).

- Hệ thống UIS gồm các phân hệ sau:

+ UIS Space: là Cổng thông tin đào tạo dành cho sinh viên, phụ huynh, giảng viên, viên chức hỗ trợ học tập, viên chức quản lý và lãnh đạo Trường để biết các thông tin liên quan đến hoạt động đào tạo từ xa;

+ UIS Examination Management: là phân hệ tổ chức thi, quản lý việc phân công cán bộ coi thi, sinh viên dự thi, tính thù lao công tác tổ chức thi;

+ UIS Core Student Record: là phân hệ quản lý hồ sơ sinh viên và xử lý quy chế học vụ;

+ UIS HRM: là phân hệ quản lý nhân sự, tiền lương, thù lao giảng dạy;

+ UIS Programme Management: là phân hệ quản lý chương trình đào tạo gồm:

▪ Chương trình đào tạo tổng thể, lập kế hoạch đào tạo tổng quát; thiết kế chi tiết chương trình đào tạo theo từng học kỳ;

▪ Quản lý sinh viên đăng ký lớp học phần, theo dõi tiến độ đào tạo;

▪ Cổng đăng ký lớp học phần trực tuyến.

+ UIS Course Timetabling: là phân hệ quản lý thời khóa biểu, xếp lịch học, lịch thi;

+ UIS Financial Management: là phân hệ quản lý tài chính của sinh viên, bao gồm học phí, học bổng và bảo hiểm; và được tích hợp hoàn toàn với Cổng thanh toán trực tuyến (E-bills);

+ UIS-CMS: là phân hệ quản lý tốt nghiệp và cấp bằng;

+ E-bills hcmulaw: là Cổng thanh toán học phí trực tuyến của Trường.

e) Hệ thống kỹ thuật hỗ trợ thực hiện hoạt động đào tạo từ xa

- Các thông tin giới thiệu về Trường, đề án đào tạo hình thức từ xa, chương trình đào tạo từ xa, thông tin tuyển sinh, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi kết thúc học phần, xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học được công khai đến xã hội, phụ huynh và sinh viên thông qua các website:

(i) <https://www.hcmulaw.edu.vn/>;

(ii) <https://daotao.hcmulaw.edu.vn/>.

- Việc lưu trữ và truyền tải quy chế đào tạo trình độ đại học hình thức đào tạo từ xa, nội dung chương trình đào tạo từ xa, các loại tài liệu và tài nguyên học tập và các quyết định, kế hoạch, thông báo có liên quan đến sinh viên; giám sát và ghi nhận quá trình tham gia mỗi hoạt động học tập của sinh viên, được thực hiện tại Cổng thông tin đào tạo thông qua các website:

(i) <https://dttt.hcmulaw.edu.vn/>;

(ii) <https://elearning.hcmulaw.edu.vn/>.

- Việc giám sát, quản lý và đánh giá sinh viên trong quá trình học tập; lưu trữ và bảo mật thông tin về việc đăng ký khối lượng học tập, quá trình tham gia học tập, kết quả học tập cũng như hồ sơ cá nhân của sinh viên (bao gồm các nội dung như thông tin cá nhân, chương trình đào tạo theo học, điểm học tập,...) được quản lý và thể hiện tại website:

(i) Hệ thống quản lý đào tạo (PSC-UIS);

(ii) <https://daotao.hcmulaw.edu.vn/>.

- Việc kết nối thông tin giữa sinh viên, giảng viên, viên chức hỗ trợ học tập và viên chức quản lý được thực hiện qua nhiều kênh tương tác khác nhau như: Hệ thống LMS, Zoom, Google Meet, Email (tên miền đã được đăng ký là @hcmulaw.edu.vn và @ulhcmc.edu.vn), điện thoại, diễn đàn, Zalo,... .

g) Thư viện:

(i) Đối với thư viện truyền thống: có 23.118 nhan đề, với 86.062 bản, trong đó:

- Sách tham khảo, chuyên khảo, giáo trình: 68.904 bản;

- Báo, tạp chí: 52;

- Tổng tập tạp chí: 3.911 bản;

- Khóa luận, luận văn, luận án: 9.037 bản;

- Tài liệu hội thảo, đề tài nghiên cứu khoa học: 3.188 bản.

(ii) Đối với thư viện điện tử, thư viện số:

- Thư viện số tài liệu nội sinh: 16.929 file, tại địa chỉ website: <http://thuvienso.hcmulaw.edu.vn/>;

- Các cơ sở dữ liệu mua ngoài như:

+ CSDL văn bản pháp luật - thư viện pháp luật, tại địa chỉ website: <https://thuvienphapluat.vn/>;

+ CSDL Westlaw, tại địa chỉ website: <https://next.westlaw.com/>;

+ CSDL Heinonline, tại địa chỉ website: <http://heinonline.org/>;
 + CSDL Sách điện tử (E-book), tại địa chỉ website: <http://portal.igpublish.com/iglibrary/>.

- Các cơ sở dữ liệu hợp tác với các đơn vị ngoài Trường như:

+ CSDL Thư viện số của Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh và Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh; tại địa chỉ website: <http://thuvien.hlu.edu.vn/>;

+ CSDL Tạp chí toàn văn của Cục Khoa học và Công nghệ quốc gia, tại địa chỉ website: <https://sti.vista.gov.vn/>;

+ CSDL Văn bản pháp luật - Luật Việt Nam, tại địa chỉ website: <https://luatvietnam.vn/>;

+ CSDL Toàn văn Luận án tiến sĩ của Bộ Giáo dục và đào tạo, tại địa chỉ website: <https://luanvan.moet.gov.vn/>.

- Ngoài ra, Trường còn có các địa chỉ website phục vụ trực tiếp cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu như: <https://nhasach.hcmulaw.edu.vn/> (Trung tâm Học liệu) và <https://library.hcmulaw.edu.vn/> (Thư viện).

(iii) Thư viện của Trường còn cung cấp các dịch vụ như: khai thác tài liệu điện tử, cung cấp tài liệu/ thông tin theo yêu cầu, tóm tắt tài liệu, số hóa tài liệu, hướng dẫn sử dụng thư viện, khai thác tài liệu Multimedia, mượn sách từ các thư viện khác, cung cấp phòng học nhóm, hỗ trợ kỹ năng tìm kiếm thông tin và tư vấn thẩm định tài liệu rà soát chống đạo văn.

6. Phương thức tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo hình thức từ xa

a) Phương thức tổ chức đào tạo hình thức từ xa là theo tín chỉ. Đào tạo theo tín chỉ là phương thức tổ chức đào tạo theo từng lớp học phần, cho phép sinh viên tích lũy tín chỉ của từng học phần và thực hiện chương trình đào tạo theo các tiến độ (kế hoạch) học tập khác nhau của từng cá nhân, phù hợp với kế hoạch giảng dạy của Trường.

b) Phương thức tổ chức các hoạt động giảng dạy, học tập được thực hiện chủ yếu bằng phương thức Mạng máy tính và viễn thông, thông qua Hệ thống đào tạo trực tuyến bao gồm các công cụ phần mềm đào tạo trực tuyến đồng bộ, phần mềm đào tạo trực tuyến không đồng bộ, hệ thống học liệu và hạ tầng công nghệ thông tin, cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi trường mạng internet.

Trước khi vào học chính thức, Trường tổ chức tập huấn và hướng dẫn sinh viên cách thức tham dự buổi học, tương tác với giảng viên và giữa các sinh viên với nhau thông qua phương thức Mạng máy tính và viễn thông; phổ biến kiến thức về môi trường mạng internet và kỹ năng học tập trực tuyến (E-learning).

c) Hoạt động tổ chức đào tạo hình thức từ xa của Trường đảm bảo có sự tương tác giữa sinh viên với giảng viên, giữa các sinh viên với nhau và có ít nhất 4 (bốn) hoạt động học tập chính sau đây:

- (i) Tham dự buổi học, buổi hướng dẫn, trao đổi thảo luận chuyên đề và hội thảo;
- (ii) Học tập những nội dung từ các học liệu chính và các học liệu bổ trợ;
- (iii) Thực hiện các hoạt động học tập và làm các bài tập, bài kiểm tra đánh giá;
- (iv) Tham vấn và đặt câu hỏi với giảng viên phụ trách lớp học phần và viên chức hỗ trợ học tập, viên chức quản lý.

Các hoạt động học tập chính nêu trên được quy định trong từng đề cương chi tiết học phần và được giám sát, ghi nhận quá trình tham gia mỗi hoạt động học tập của sinh viên thông qua Hệ thống kỹ thuật hỗ trợ thực hiện việc tổ chức và quản lý đào tạo từ xa, đó là Hệ thống quản lý học tập LMS và Hệ thống quản lý nội dung học tập LCMS.

d) Hoạt động giảng dạy và học tập đối với từng học phần trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa theo phương thức dạy học trực tuyến bao gồm đào tạo trực tuyến đồng bộ và đào tạo trực tuyến không đồng bộ. Trong đó, đào tạo trực tuyến đồng bộ chiếm tối thiểu 40% khối lượng học tập của mỗi học phần; đào tạo trực tuyến không đồng bộ chiếm tối đa 60% khối lượng học tập của mỗi học phần.

Căn cứ đề cương chi tiết học phần, số lượng sinh viên dự định đăng ký học lớp học phần, điều kiện cơ sở vật chất và năng lực đội ngũ giảng viên đảm nhận lớp học phần, số lượng buổi học trực tuyến đồng bộ và trực tuyến không đồng bộ của từng học phần ở từng học kỳ sẽ được Phòng Đào tạo Đại học thông báo cho trưởng bộ môn và sinh viên trước khi thực hiện việc đăng ký học phần.

Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác, Trường thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các trường hợp đặc biệt khác sẽ được Hiệu trưởng xem xét, quyết định về tỷ lệ đối với từng phương thức dạy học trực tuyến trên cơ sở tình hình thực tế và đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học và của trưởng các đơn vị có liên quan.

đ) Thời gian tổ chức hoạt động giảng dạy, học tập linh hoạt trong ngày và trong tuần. Tùy theo số lượng sinh viên đăng ký học trong học kỳ, số lượng lớp học được tổ chức trong học kỳ, điều kiện cơ sở vật chất và năng lực đội ngũ giảng viên đảm nhận lớp học phần, Trường sắp xếp thời khóa biểu hàng ngày cho từng lớp học phần theo số lượng sinh viên đã đăng ký.

7. Tổ chức tuyển sinh và đào tạo

a) Đối tượng dự tuyển

- Thí sinh là người Việt Nam;
- Thí sinh là người nước ngoài có năng lực tiếng Việt đạt 5/6 theo khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dành cho người nước ngoài.

b) Điều kiện dự tuyển

(i) Đối với chương trình đào tạo dành cho người tốt nghiệp THPT: đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài *(đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam)* ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

Trường hợp thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm dự tuyển thì được sử dụng Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và nộp bản sao bằng tốt nghiệp THPT ngay khi được cấp hoặc tối đa sau một năm học.

(ii) Đối với chương trình đào tạo dành cho người đã có bằng đại học: đã tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy, hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học, hoặc hình thức đào tạo từ xa (sau đây gọi tắt là bằng tốt nghiệp đại học) ở tất cả các ngành, nhóm ngành ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận trình độ tương đương tại Việt Nam. Trường hợp bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì văn bằng đó

phải được Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận về chất lượng tại Việt Nam.

Trường hợp thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp đại học thì phải có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết về thời gian nộp bằng tốt nghiệp đại học.

(iii) Và một số điều kiện khác theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường tại thời điểm năm tuyển sinh.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh, quy mô đào tạo và thời gian bắt đầu tuyển sinh

(i) Chỉ tiêu tuyển sinh và quy mô đào tạo

- Chỉ tiêu tuyển sinh đối với chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa được Trường xác định dựa theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ và tiến sĩ. Theo đó, căn cứ vào năng lực đội ngũ giảng viên, hạ tầng công nghệ thông tin để thực hiện hoạt động đào tạo từ xa, Hệ thống quản lý học tập LMS, Hệ thống quản lý nội dung học tập LCMS và nhu cầu của xã hội, Trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến của năm học 2025-2026 và các năm học tiếp theo như sau:

Năm học	2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030
Chỉ tiêu	500	600	700	800	900

- Như vậy, với chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến như nêu trên thì đến năm 2029-2030 quy mô đào tạo ngành Luật hình thức từ xa sẽ là 3.000 sinh viên.

(ii) Thời gian bắt đầu tuyển sinh: dự kiến Trường sẽ tuyển sinh và đào tạo ngành Luật hình thức từ xa cho khóa đầu tiên là từ năm học 2025-2026, với chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến là 500.

d) Phương thức tuyển sinh

(i) Đối với hình thức đào tạo từ xa dành cho người đã tốt nghiệp THPT: xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp THPT và điểm trung bình các môn học của năm Lớp 12 THPT (học bạ cấp THPT).

(ii) Đối với hình thức học liên thông đào tạo từ xa dành cho người đã có bằng tốt nghiệp đại học: xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học và điểm trung bình tích lũy toàn khóa học (*được làm tròn đến 2 chữ số thập phân*). Điểm trung bình tích lũy toàn khóa được xác định như sau:

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “Phương thức tổ chức đào tạo theo niên chế”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 10;

- Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “Phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 4.

đ) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh

- Hằng năm, Trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh (bao gồm cả kế hoạch liên kết tuyển sinh, đào tạo) đối với hình thức đào tạo từ xa và hình thức học liên thông đào tạo từ xa với các mốc thời gian, nội dung công việc và tiến độ triển khai đảm bảo phù hợp, thống nhất với Kế hoạch công tác tuyển sinh với các hình thức đào tạo khác của Trường.

- Kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh tại thời điểm tuyển sinh (theo đợt, hoặc theo lớp, hoặc theo hợp đồng hợp tác đào tạo) có thông tin đầy đủ, rõ ràng, chính

xác, nhất quán xuyên suốt, đặc biệt là thông tin về lệ phí xét tuyển, học phí và các khoản thu khác của người học cho từng năm học và dự kiến cho cả khóa học; và được công khai trên Trang thông tin điện tử, Trang thông tin tuyển sinh của Trường và các phương tiện truyền thông phù hợp ít nhất là 02 tháng, trước ngày tổ chức tuyển sinh của mỗi đợt hoặc của mỗi lớp.

e) Tổ chức đào tạo và cấp bằng

- Việc tổ chức đào tạo sinh viên theo học chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa được Trường đảm bảo tuân thủ theo các quy định pháp luật của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản sau đây của Trường về ban hành chương trình đào tạo và quy chế đào tạo:

(i) Quyết định số 713/QĐ-ĐHL ngày 08/7/2024 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa;

(ii) Quyết định số 992/QĐ-ĐHL ngày 16/10/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định về giảng dạy và học tập trực tuyến;

(iii) Quyết định số 998/QĐ-ĐHL ngày 05/9/2024 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học hình thức từ xa.

- Chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa là Phòng Đào tạo Đại học và khoa phụ trách chuyên môn có chương trình đào tạo hình thức từ xa; các đơn vị phối hợp gồm Phòng Cơ sở dữ liệu và Công nghệ thông tin, Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí, Trung tâm Học liệu, Thư viện và các đơn vị phục vụ hoạt động đào tạo khác có liên quan.

- Sinh viên tích lũy đủ và đạt số học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa sẽ được Hiệu trưởng có quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp đại học với danh hiệu “Bằng cử nhân ngành Luật” và trong phụ lục văn bằng có ghi “hình thức đào tạo từ xa”.

g) Vị trí việc làm và khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa

(i) Về vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: người học có thể làm việc tại các cơ quan, đơn vị như sau:

- Trong các cơ quan nhà nước: sở tư pháp, sở xây dựng, sở tài chính, sở công thương, sở nông nghiệp và môi trường, thanh tra nhà nước, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân,...;

- Trong các tổ chức tư vấn và dịch vụ pháp lý: văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, văn phòng thừa phát lại, công ty luật, các trung tâm trọng tài thương mại,...;

- Trong các doanh nghiệp với vai trò là chuyên viên phụ trách về công tác tổ chức, nhân sự, tư vấn pháp luật.

(ii) Về khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Được học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngành Luật và các ngành Luật khác tại các cơ sở đào tạo luật;

- Tham gia các khóa đào tạo chức danh tư pháp như: thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, luật sư, công chứng viên, chấp hành viên, đấu giá viên, thừa phát lại, v.v... .

8. Học phí và dự toán chi phí đào tạo

a) Nguồn tài chính của Đề án

Nguồn kinh phí thực hiện đề án mở chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa được lấy từ nguồn thu học phí, từ lãi tiền gửi thu học phí, từ các khoản thu sự nghiệp khác gửi tại Ngân hàng thương mại và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của Trường. Nguồn thu từ học phí là nguồn thu quan trọng để đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo và đảm bảo quyền lợi cho sinh viên theo học chương trình đào tạo này.

b) Dự tính mức học phí theo tín chỉ, theo năm học và cho toàn khóa học

(i) Mức thu học phí theo từng năm học:

- Đối với hình thức đào tạo từ xa dành cho người đã tốt nghiệp THPT:

Năm học	2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	Cả khóa học
Mức học phí	18.000.000đ	18.000.000đ	18.000.000đ	18.000.000đ	72.000.000đ

- Đối với hình thức học liên thông đào tạo từ xa dành cho người đã có bằng tốt nghiệp đại học:

Năm học	2025-2026	2026-2027	2027-2028 (học 1 học kỳ)	2028-2029	Cả khóa học
Mức học phí	18.900.000đ	18.900.000đ	9.450.000đ	-	47.250.000đ

(ii) Mức thu học phí bình quân theo tín chỉ (bao gồm đối tượng đã tốt nghiệp THPT và đối tượng đã có bằng tốt nghiệp đại học): 600.000đ/ tín chỉ/ năm học/ khóa học.

c) Phương án thu, chi, sử dụng và quản lý học phí, kinh phí

(i) Phương án thu học phí

Trường tổ chức thu học phí thông qua tài khoản của Trường được mở tại Ngân hàng Agribank và nộp về Kho bạc Nhà nước. Hóa đơn được sử dụng khi thu tiền học phí của sinh viên là theo quy định của Bộ Tài chính.

(ii) Phương án chi từ nguồn thu học phí

- Nguồn thu từ học phí của sinh viên theo học tại các lớp thuộc chương trình đào tạo hình thức từ xa ngành Luật dự kiến chi cho các mảng hoạt động của Đề án như sau:

+ Chi phí trực tiếp cho các hoạt động xây dựng đề án mở chương trình đào tạo, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần; sản xuất và thẩm định học liệu đào tạo từ xa; biên soạn giáo trình, tập bài giảng; mua giáo trình, sách chuyên khảo; tuyển sinh và quảng bá tuyển sinh; chi phí tiền giảng, tiền ra đề thi, tiền coi thi, tiền chấm bài thi; chi phí quản lý hành chính thực hiện chương trình đào tạo;

+ Chi phí quản lý, chi phí gián tiếp cho các khoản chi thường xuyên; chi tiền lương, tiền công; chi khấu hao tài sản cố định và các chi phí khác như hoạt động Đảng, Đoàn thanh niên, Đoàn thể;

+ Chi phí thu nhập tăng thêm; phúc lợi; ngày lễ, tết; trích lập các quỹ như khen thưởng, phúc lợi, dự phòng ổn định thu nhập.

- Chi tiết về các khoản chi cho các mảng hoạt động nêu trên như sau:

▪ Đối với hình thức đào tạo từ xa dành cho người đã tốt nghiệp THPT:

Stt	Nội dung	Đơn giá, tỷ lệ	Số tín chỉ, số môn	Hệ số	Số sinh viên	Số tiền
I	Chi phí tiền lương					361,489,055
1	Tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp có tính chất lương				40	284,646,955
2	Chi BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ				40	48,834,141
3	Các chi phí tiền lương, tiền công khác				40	28,007,960
II	Chi phí đào tạo trực tiếp					87,983,252
1	Chi phí giảng dạy lý thuyết cho 1 năm học	138,500	121	1.43	40	35,946,983
2	Chi phí coi thi					4,324,000
	- Tiền coi thi	280,000	47		40	3,290,000
	- Công tác giao nhận, in sao đề thi	1,000	47		40	470,000
	- Công tác tổ chức thi, phân công coi thi	1,200	47		40	564,000
3	Chi phí chấm thi					8,225,000
	- Chấm bài thi kết thúc học phần	8,000	47		40	3,760,000
	- Chấm bài bộ phận	2,000	47		40	940,000
	- Ra đề thi	300,000	47		40	3,525,000
4	Chi học bổng, nghiên cứu khoa học; chi khai giảng, bế giảng					3,176,834
5	Các chi phí khác				40	36,310,435
III	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ mua ngoài					97,607,825
1	Chi phí dịch vụ công cộng (điện, nước, nhiên liệu, VSMT, TTLL....)				40	22,185,334
2	Chi phí văn phòng phẩm, CCDC, vật liệu.....				40	10,021,105
3	Chi phí sửa chữa, cải tạo, bảo dưỡng tài sản, mua sắm CCDC.....				40	37,270,933
4	Chi phí thuê mướn (bảo vệ, vệ sinh, nhân công, khác.....)				40	24,263,042
5	Chi phí khác				40	3,867,409
IV	Chi phí quản lý					58,558,382
1	Chi phí tuyển sinh				40	13,623,591
2	Chi phí dịch vụ, thuê mướn phục vụ cho công tác quản lý				40	6,229,900
3	Chi phí công tác phí, hội nghị.....				40	8,680,106
4	Chi phí quản lý chung				40	15,653,690
5	Chi công tác đảng, đoàn thể, xã hội				40	14,371,095
V	Chi phí khấu hao hoặc hao mòn tài sản cố định				40	114,506,338
VI	Chi phí khác: thuế môn bài, tiền thuê đất và các khoản phí, lệ phí khác	2%				-
VII	Tích lũy (nếu có) hoặc lợi nhuận (nếu có)				40	-
	Cộng:					720,144,852
	1. Học phí bình quân mỗi năm/ khóa học					18,277,822
	2. Đơn giá tín chỉ bình quân mỗi năm/ khóa học					604,226
	3. Đề xuất mức học phí theo năm:					18,000,000
	4. Đề xuất mức học phí theo tín chỉ:					600,000

▪ Đối với hình thức học liên thông đào tạo từ xa dành cho người đã có bằng tốt nghiệp đại học:

Stt	Nội dung	Đơn giá, tỷ lệ	Số tín chỉ, số môn	Hệ số	Số sinh viên	Số tiền
I	Chi phí tiền lương					361,489,055
1	Tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp có tính chất lương				40	284,646,955
2	Chi BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ				40	48,834,141
3	Các chi phí tiền lương, tiền công khác				40	28,007,960
II	Chi phí đào tạo trực tiếp					122,448,949
1	Chi phí giảng dạy lý thuyết cho 1 năm học	138,500	88	1.43	40	34,857,680
2	Chi phí coi thi					4,170,667
	- Tiền coi thi	280,000	34		40	
	- Công tác giao nhận, in sao đề thi	1,000	34		40	
	- Công tác tổ chức thi, phân công coi thi	1,200	34		40	
3	Chi phí chấm thi					7,933,333
	- Chấm bài thi kết thúc học phần	8,000	34		40	
	- Chấm bài bộ phận	2,000	34		40	
	- Ra đề thi	300,000	34		40	
4	Chi học bổng, nghiên cứu khoa học; chi khai giảng, bế giảng					39,176,834
5	Các chi phí khác				40	36,310,435
III	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ mua ngoài					97,607,825
1	Chi phí dịch vụ công cộng (điện, nước, nhiên liệu, VSMT, TTLL....)				40	22,185,334
2	Chi phí văn phòng phẩm, CCDC, vật liệu.....				40	10,021,105
3	Chi phí sửa chữa, cải tạo, bảo dưỡng tài sản, mua sắm CCDC.....				40	37,270,933
4	Chi phí thuê mướn (bảo vệ, vệ sinh, nhân công, khác.....)				40	24,263,042
5	Chi phí khác				40	3,867,409
IV	Chi phí quản lý					58,558,382
1	Chi phí tuyển sinh				40	13,623,591
2	Chi phí dịch vụ, thuê mướn phục vụ cho công tác quản lý				40	6,229,900
3	Chi phí công tác phí, hội nghị.....				40	8,680,106
4	Chi phí quản lý chung				40	15,653,690
5	Chi công tác đảng, đoàn thể, xã hội				40	14,371,095
V	Chi phí khấu hao hoặc hao mòn tài sản cố định				40	114,506,338
VI	Chi phí khác: thuê môn bài, tiền thuê đất và các khoản phí, lệ phí khác	2%			40	-
VII	Tích lũy (nếu có) hoặc lợi nhuận (nếu có)				40	-
	Cộng					754,610,550
	1. Học phí bình quân mỗi năm/ khóa học					18.865.264
	2. Đơn giá tín chỉ bình quân mỗi năm/ khóa học					593,255
	3. Đề xuất mức học phí theo năm:					18,900,000
	4. Đề xuất mức học phí theo tín chỉ:					600,000

(iii) Phương án quản lý học phí, kinh phí

Trường sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, Trường quản lý học phí, kinh phí theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.

9. Tổ chức thực hiện**a) Phòng Đào tạo Đại học:**

(i) Chủ trì, phối hợp với Phòng Tư vấn tuyển sinh, Phòng Truyền thông và Quan hệ doanh nghiệp, Phòng Cơ sở dữ liệu và Công nghệ thông tin tổ chức tư vấn tuyển sinh và truyền thông về chương trình đào tạo hình thức từ xa; đăng tải các thông tin cơ bản của Đề án mở chương trình đào tạo ngành Luật hình thức từ xa lên Trang thông tin điện tử của Trường và lên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học (Hệ thống Hemis);

(ii) Phối hợp với khoa phụ trách chuyên môn có chương trình đào tạo hình thức từ xa triển khai xây dựng học liệu đào tạo từ xa; phối hợp với Phòng Cơ sở dữ liệu và Công nghệ thông tin tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp giảng dạy và quản lý hoạt động đào tạo từ xa cho giảng viên, viên chức hỗ trợ học tập và viên chức quản lý trước khi tham gia thực hiện hoạt động đào tạo từ xa;

(iii) Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên và các đơn vị liên quan tổ chức khai giảng, bế giảng khóa học, lớp học; phổ biến, hướng dẫn cho sinh viên quy chế của Trường và các quy định liên quan đến quá trình học tập, kiểm tra, thi, các quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên khi bắt đầu khóa học cho đến kết thúc khóa học;

(iv) Phối hợp với Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí thực hiện việc khảo sát, thu thập ý kiến, quan điểm của các bên liên quan về chương trình đào tạo, đề án mở chương trình đào tạo; công tác khảo thí; đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và cơ sở giáo dục đại học theo quy định pháp luật;

(v) Chịu trách nhiệm lập kế hoạch đào tạo theo từng học kỳ, đợt học; quản lý và vận hành các lớp học phần đào tạo từ xa trên hệ thống LMS; quản lý và giám sát quá trình giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên; quản lý và giám sát thời lượng tương tác giữa giảng viên và sinh viên, giữa các sinh viên với nhau; quản lý và giám sát quá trình tham gia dự thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của sinh viên; quản lý dữ liệu liên quan đến thông tin của cá nhân sinh viên được cấp bằng;

(vi) Chịu trách nhiệm quản lý sinh viên và phân công viên chức để hỗ trợ hoạt động học tập và quản lý sinh viên thuộc chương trình đào tạo từ xa; quản lý học vụ, công tác xét tốt nghiệp và công tác cấp phát văn bằng tốt nghiệp cho sinh viên theo học chương trình đào tạo hình thức từ xa;

(vii) Chịu trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, lưu trữ và công khai thông tin đối với Chương trình đào tạo và Đề án mở chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa theo quy định.

b) Phòng Cơ sở dữ liệu và Công nghệ thông tin:

(i) Chủ trì, phối hợp với khoa phụ trách chuyên môn có chương trình đào tạo hình thức từ xa và Phòng Đào tạo Đại học tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp giảng dạy và quản lý hoạt động đào tạo từ xa cho giảng viên, viên chức hỗ trợ học tập và viên chức quản lý trước khi tham gia thực hiện chương trình hoạt động đào tạo từ xa;

(ii) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc duy trì, phát triển và cung cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động đào tạo từ xa; cấp tài khoản học tập cho sinh viên; hỗ trợ kỹ thuật và xử lý sự cố cho người dùng trong quá trình giảng dạy và học tập trực tuyến; đảm bảo an toàn kỹ thuật cho cán bộ coi thi và sinh viên dự thi trong quá trình tổ chức thi kết thúc học phần theo hình thức trực tuyến;

(iii) Chủ trì, phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học, Phòng Tư vấn tuyển sinh, Phòng Truyền thông và Quan hệ doanh nghiệp đăng tải các thông tin cơ bản của Chương trình đào tạo, Đề án mở chương trình đào tạo ngành Luật hình thức đào tạo từ xa lên Trang thông tin điện tử của Trường và lên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học (Hệ thống Hemis);

(iv) Chủ trì, phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học và khoa phụ trách chuyên môn có chương trình đào tạo hình thức từ xa xây dựng kế hoạch để tổ chức hoặc cử giảng viên và viên chức hỗ trợ học tập, viên chức quản lý tham gia các buổi tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin; kỹ năng sử dụng các công cụ trên phần mềm đào tạo trực tuyến; kỹ năng sử dụng các công cụ trên phần mềm quản lý nội dung học tập trực tuyến và phần mềm quản lý học tập trực tuyến.

c) Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí:

(i) Chủ trì, phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học và khoa phụ trách chuyên môn có chương trình đào tạo hình thức từ xa thực hiện việc khảo sát, thu thập ý kiến, quan điểm của các bên liên quan về chương trình đào tạo, đề án mở chương trình đào tạo;

(ii) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác khảo thí, quản lý và giám sát quá trình tham gia dự thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của sinh viên; công tác đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật hình thức đào tạo từ xa và cơ sở giáo dục đại học theo quy định pháp luật;

(iii) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên và các bên liên quan về hoạt động đào tạo từ xa; phương pháp giảng dạy của giảng viên và phương pháp kiểm tra, đánh giá điểm quá trình và điểm thi kết thúc học phần.

d) Phòng Công tác sinh viên:

(i) Chủ trì, phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học và các đơn vị liên quan tổ chức khai giảng, bế giảng khóa học, lớp học; phổ biến, hướng dẫn cho sinh viên quy chế của Trường và các quy định liên quan đến quá trình học tập, kiểm tra, thi, các quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên khi bắt đầu khóa học cho đến kết thúc khóa học;

(ii) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật sinh viên và các hoạt động khác liên quan đến công tác sinh viên.

đ) Trung tâm Học liệu, Thư viện: chủ trì, phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học và các đơn vị liên quan cung cấp học liệu chính, học liệu bổ trợ, các loại tài liệu tham khảo dưới dạng tài liệu in ấn hoặc tài liệu điện tử thông qua hệ thống thư viện, thư viện số, trung tâm học liệu phục vụ cho đào tạo từ xa.

e) Khoa phụ trách chuyên môn có chương trình đào tạo hình thức từ xa:

(i) Chủ trì, phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học và các đơn vị liên quan triển khai xây dựng học liệu đào tạo từ xa;

(ii) Phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học cung cấp đầy đủ các loại hồ sơ minh chứng liên quan đến Chương trình đào tạo và Đề án mở chương trình đào tạo ngành Luật hình thức đào tạo từ xa, khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền;

(iii) Phối hợp với Phòng Cơ sở dữ liệu và Công nghệ thông tin tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp giảng dạy và quản lý hoạt động đào tạo từ xa cho giảng viên trước khi tham gia thực hiện hoạt động đào tạo từ xa;

(iv) Chịu trách nhiệm chuyên môn đối với các học phần trong Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa.

10. Văn bản đính kèm

Đính kèm các nội dung cơ bản của Đề án mở Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức từ xa là:

- a) Quy chế, Quy định liên quan đến hình thức đào tạo từ xa trình độ đại học;
- b) Quyết định ban hành Đề án mở Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;
- c) Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật hình thức đào tạo từ xa;
- d) Các phụ lục về điều kiện bảo đảm chất lượng để thực hiện hoạt động đào tạo ngành Luật hình thức đào tạo từ xa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website Trường (để công khai);
- Lưu: VT, P.ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Trường Sơn